

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 2289/SKHĐT-TH, ngày 04/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: "*về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14*". Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền ban hành

Khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020) quy định: "*Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương*".

Căn cứ quy định nêu trên và thực tiễn của địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C là phù hợp với quy định.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng được dự kiến trong dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định của pháp luật và các nội dung khác trong dự thảo.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật

Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn; phù hợp và thống nhất với

các Nghị quyết khác do HĐND tỉnh đã ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại một số vấn đề sau:

3.1. Tên gọi của dự thảo biên tập lại cho ngắn gọn và đúng theo Mẫu 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Có thể biên tập lại theo hướng: “*Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C*”.

3.2. Đề nghị bỏ từ “*giao*” tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 dự thảo cho ngắn gọn. Biên tập lại là: “*1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện...; 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh...*”.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết chưa được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16 Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*). Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16 Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*) để trình bày đúng.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, hồ sơ gửi thẩm định không có bản tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức có liên quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia trong hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc trình HĐND tỉnh. Hồ sơ gửi thẩm định chưa đảm bảo thời hạn được quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện các đề nghị được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình UBND tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để

theo dõi theo quy định tại khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh (biết, phối hợp);
- Lãnh đạo Sở (báo cáo);
- Lưu VT, XD&KTrVB/STP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Minh Thắng